

**BẢNG GHI ĐIỂM**  
**PHÂN MÔN: VẬT LÝ**

PHÒNG THI SỐ: 34

| SBD | Họ và tên             | Ngày sinh  | Giới tính | HS trường           | Điểm  | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------|-----------|---------------------|-------|---------|
| 790 | Kiều Quang Anh        | 25/10/2011 | Nam       | THCS Nguyễn Tự Tân  | 17.00 |         |
| 791 | Nguyễn Đức Anh        | 06/06/2011 | Nam       | THCS Nguyễn Tự Tân  | 15.50 |         |
| 792 | Nguyễn Thị Mỹ Anh     | 13/10/2011 | Nữ        | THCS xã Bình Đông   | 17.00 |         |
| 793 | Trương Quang Bách     | 19/05/2011 | Nam       | THCS xã Bình Trung  | 13.25 |         |
| 794 | Lê Hoàng Nhật Đan     | 01/01/2011 | Nam       | THCS xã Bình Thạnh  | 8.75  |         |
| 795 | Lâm Phạm Kỳ Duyên     | 05/05/2011 | Nữ        | THCS xã Bình Nguyên | 18.25 |         |
| 796 | Hồ Khánh Giang        | 09/06/2011 | Nữ        | THCS Nguyễn Tự Tân  | 16.00 |         |
| 797 | Hồ Ngọc Hương Giang   | 17/07/2021 | Nữ        | THCS xã Bình Chánh  | 14.00 |         |
| 798 | Nguyễn Quang ToNy Hải | 27/06/2011 | Nam       | THCS xã Bình Thạnh  | 14.75 |         |
| 799 | Bùi Thị Ngọc Hân      | 24/05/2011 | Nữ        | THCS xã Bình Nguyên | 14.50 |         |
| 800 | Hồ Trương Ngọc Hân    | 01/09/2011 | Nữ        | THCS Nguyễn Tự Tân  | 16.75 |         |
| 801 | Huỳnh Thị Gia Hân     | 30/06/2011 | Nữ        | THCS xã Bình Minh   | 8.00  |         |
| 802 | Nguyễn Vũ Ngọc Hân    | 21/08/2011 | Nữ        | THCS xã Bình Thuận  | 12.25 |         |
| 803 | Phan Minh Hiền        | 30/03/2011 | Nam       | THCS Nguyễn Tự Tân  | 18.50 |         |
| 804 | Đoàn Tín Hưng         | 29/07/2011 | Nam       | THCS Nguyễn Tự Tân  | 14.75 |         |
| 805 | Đinh Quang Huy        | 04/03/2011 | Nam       | THCS TT Châu Ô      | 7.75  |         |
| 806 | Nguyễn Minh Huy       | 04/04/2011 | Nam       | THCS xã Bình Trung  | 13.50 |         |
| 807 | Tổng Gia Huy          | 23/07/2011 | Nam       | THCS xã Bình Thạnh  | 16.50 |         |
| 808 | Nguyễn Hoàng Kha      | 17/06/2011 | Nam       | THCS Nguyễn Tự Tân  | 14.75 |         |
| 809 | Nguyễn Võ Anh Kha     | 11/11/2011 | Nam       | THCS xã Bình Thuận  | 10.25 |         |
| 810 | Lâm Bảo Khang         | 08/05/2011 | Nam       | THCS Nguyễn Tự Tân  | 18.00 |         |
| 811 | Lê Quang Khang        | 01/04/2011 | Nam       | THCS xã Bình Đông   | 16.25 |         |
| 812 | Nguyễn Phúc Khang     | 24/10/2011 | Nam       | THCS xã Bình Thạnh  | 16.00 |         |
| 813 | Nguyễn Hải Khiêm      | 12/02/2011 | Nam       | THCS TT Châu Ô      | 14.75 |         |
| 814 | Trần Gia Khiêm        | 01/05/2011 | Nam       | THCS Nguyễn Tự Tân  | 19.00 |         |

Danh sách này có 25 thí sinh dự thi

Bình Sơn, ngày 09 tháng 4 năm 2025

ĐỌC ĐIỂM

KIỂM TRA ĐỌC

NHẬP ĐIỂM

KIỂM TRA NHẬP

CÁN BỘ KIỂM TRA

TRƯỞNG BAN CHẤM THI

Lê Tấn Trung

Phạm Hồng Khánh

Nguyễn Xuân Tâm

Nguyễn Tấn Nam

Trần Văn Tứ

Đinh Hùng Cường



BẢNG GHI ĐIỂM  
PHÂN MÔN: VẬT LÝ

| SBD | Họ và tên          | Ngày sinh | Giới tính  | HS trường | Điểm                    | Ghi chú |
|-----|--------------------|-----------|------------|-----------|-------------------------|---------|
| 815 | Huỳnh Anh          | Khoa      | 04/10/2011 | Nam       | THCS xã Bình Thạnh      | 10.25   |
| 816 | Phạm Lê Bá         | Khôi      | 29/01/2011 | Nam       | THCS Nguyễn Tự Tân      | 11.00   |
| 817 | Trịnh Đoàn Đăng    | Khôi      | 28/05/2011 | Nam       | THCS xã Bình Trung      | 13.75   |
| 818 | Nguyễn Anh         | Kiệt      | 10/10/2011 | Nam       | THCS xã Bình Long       | 11.25   |
| 819 | Nguyễn Tuấn        | Kiệt      | 19/05/2011 | Nam       | THCS xã Bình Thanh      | 16.50   |
| 820 | Đoàn Phạm Thúy     | Kiều      | 21/06/2011 | Nữ        | THCS xã Bình Đông       | 9.50    |
| 821 | Huỳnh Tấn          | Lợi       | 30/10/2011 | Nam       | THCS xã Bình Minh       | 8.50    |
| 822 | Đoàn Lê Công       | Long      | 14/03/2011 | Nam       | THCS xã Bình Thạnh      | 15.00   |
| 823 | Phạm Công Phúc     | Long      | 27/11/2011 | Nam       | THCS xã Bình Trung      | 16.00   |
| 824 | Võ Hữu             | Luân      | 13/05/2011 | Nam       | THCS xã Bình Hải        | 5.75    |
| 825 | Đỗ Hữu             | Lực       | 20/01/2011 | Nam       | THCS xã Bình Thanh      | 10.00   |
| 826 | Nguyễn Thị Khánh   | Ly        | 16/03/2021 | Nữ        | THCS xã Bình Chánh      | 7.75    |
| 827 | Đặng Hoàng Diễm    | My        | 07/09/2011 | Nữ        | THCS xã Bình Trung      | 10.75   |
| 828 | Trần Ngô An        | Nam       | 08/06/2011 | Nam       | THCS TT Châu Ô          | 15.75   |
| 829 | Nguyễn Nhật Phương | Nga       | 30/11/2011 | Nữ        | THCS xã Bình Nguyên     | 15.50   |
| 830 | Nguyễn Thành       | Nghĩa     | 20/05/2011 | Nam       | THCS xã Bình Hải        | 15.75   |
| 831 | Trần Đình          | Nhân      | 01/02/2011 | Nam       | TH&THCS xã Bình Tân Phú | 13.00   |
| 832 | Lê Khánh           | Nhung     | 09/10/2011 | Nữ        | THCS Nguyễn Tự Tân      | 14.50   |
| 833 | Nguyễn Tài         | Phát      | 21/10/2011 | Nam       | THCS xã Bình Nguyên     | 17.00   |
| 834 | Phan Vũ Tiến       | Phát      | 18/08/2011 | Nam       | THCS Nguyễn Tự Tân      | 17.00   |
| 835 | Võ Tấn             | Phát      | 18/07/2011 | Nam       | TH&THCS xã Bình Tân Phú | 14.50   |
| 836 | Nguyễn Hoàng       | Phương    | 16/04/2011 | Nam       | THCS xã Bình Nguyên     | 15.50   |
| 837 | Nguyễn Linh        | Phương    | 11/11/2011 | Nữ        | THCS TT Châu Ô          | 13.25   |
| 838 | Dương Trọng        | Quân      | 09/03/2011 | Nam       | THCS xã Bình Minh       | 11.25   |
| 839 | Huỳnh Thái         | Quốc      | 20/10/2011 | Nam       | THCS xã Bình Thạnh      | 11.50   |

Danh sách này có 25 thí sinh dự thi

Bình Sơn, ngày 09 tháng 4 năm 2025

ĐỌC ĐIỂM

KIỂM TRA ĐỌC

NHẬP ĐIỂM

KIỂM TRA NHẬP

CÁN BỘ KIỂM TRA

TRƯỞNG BAN CHẤM THI













Lê Tấn Trung

Phạm Hồng Khánh

Nguyễn Xuân Tâm

Nguyễn Tấn Nam

Trần Văn Tứ

ĐINH HÙNG CƯỜNG



BẢNG GHI ĐIỂM  
PHÂN MÔN: VẬT LÝ

| SBD | Họ và tên        | Ngày sinh | Giới tính  | HS trường | Điểm                    | Ghi chú |
|-----|------------------|-----------|------------|-----------|-------------------------|---------|
| 840 | Trịnh Thị Diễm   | Quỳnh     | 19/02/2011 | Nữ        | THCS xã Bình Minh       | 10.00   |
| 841 | Nguyễn Viết      | Thành     | 05/07/2011 | Nam       | THCS xã Bình Thanh      | 17.75   |
| 842 | Nguyễn Phạm Thu  | Thảo      | 13/05/2011 | Nữ        | THCS xã Bình Nguyên     | 17.00   |
| 843 | Huỳnh Quang      | Thiên     | 08/03/2011 | Nam       | THCS xã Bình Trung      | 9.00    |
| 844 | Nguyễn Bá        | Thiện     | 13/06/2011 | Nam       | THCS xã Bình Thạnh      | 5.25    |
| 845 | Võ Thanh         | Thiện     | 17/09/2013 | Nam       | THCS xã Bình Trị        | 5.50    |
| 846 | Nguyễn Minh      | Thịnh     | 20/11/2011 | Nam       | THCS xã Bình Trị        | 7.50    |
| 847 | Đặng Bảo         | Tiên      | 13/12/2021 | Nam       | THCS xã Bình Chánh      | 9.25    |
| 848 | Phạm Nguyễn Anh  | Tiên      | 15/06/2011 | Nữ        | THCS xã Bình Thuận      | 14.75   |
| 849 | Huỳnh Nguyễn Bảo | Trâm      | 04/09/2011 | Nữ        | THCS xã Bình Trung      | 12.00   |
| 850 | Phạm Nhật        | Triết     | 09/11/2011 | Nam       | THCS Nguyễn Tự Tân      | 18.25   |
| 851 | Phạm Quang       | Triệu     | 17/08/2011 | Nam       | TH&THCS xã Bình Tân Phú | 9.25    |
| 852 | Thới Hồng Văn    | Trịnh     | 27/06/2011 | Nam       | TH&THCS xã Bình Phước   | Vắng    |
| 853 | Đoàn Anh         | Trưởng    | 20/05/2011 | Nam       | THCS xã Bình Nguyên     | 17.75   |
| 854 | Đặng Ngọc Cẩm    | Tú        | 05/05/2021 | Nữ        | THCS xã Bình Chánh      | 11.00   |
| 855 | Phan Anh         | Tuân      | 07/01/2011 | Nam       | THCS xã Bình Trung      | 14.75   |
| 856 | Trịnh Minh       | Tuân      | 28/05/2011 | Nam       | THCS Nguyễn Tự Tân      | 18.50   |
| 857 | Phạm Thị Khánh   | Uyên      | 14/10/2011 | Nữ        | TH&THCS xã Bình Phước   | 10.75   |
| 858 | Đoàn Văn         | Vĩ        | 16/05/2011 | Nam       | THCS xã Bình Long       | 15.50   |
| 859 | Đặng Thanh       | Viên      | 14/06/2011 | Nam       | THCS xã Bình Minh       | 11.25   |
| 860 | Đặng Thanh       | Viên      | 14/06/2011 | Nam       | THCS xã Bình Minh       | 4.25    |
| 861 | Nguyễn Văn       | Viên      | 17/07/2011 | Nam       | THCS xã Bình Minh       | 6.00    |
| 862 | Nguyễn Thanh     | Việt      | 20/11/2011 | Nam       | THCS xã Bình Đông       | 6.50    |
| 863 | Nguyễn Lê Phương | Vy        | 02/04/2011 | Nữ        | THCS xã Bình Long       | 18.75   |
| 864 | Nguyễn Thị Như   | Ý         | 03/01/2011 | Nữ        | TH&THCS xã Bình Phước   | 14.50   |

Danh sách này có 24 thí sinh dự thi

Bình Sơn, ngày 09 tháng 4 năm 2025

ĐỌC ĐIỂM      KIỂM TRA ĐỌC      NHẬP ĐIỂM      KIỂM TRA NHẬP      CÁN BỘ KIỂM TRA

TRƯỞNG BAN CHẤM THI

      

Lê Tấn Trung      Phạm Hồng Khánh      Nguyễn Xuân Tâm      Nguyễn Tấn Nam      Trần Văn Tứ      Đinh Hùng Cường